

Số: 12 / NQ-ĐHĐCĐ

Bim Sơn, ngày 26 tháng 04 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 5

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Lilama 5;

Căn cứ Biên bản họp số: 11/BB-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023:

- | | |
|-------------------------------------|---------------------|
| - Giá trị sản lượng | : 47,546 tỷ đồng |
| - Doanh thu | : 47,546 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế | : (18,570) tỷ đồng |
| - Lỗ lũy kế | : (186,178) tỷ đồng |
| - Nộp ngân sách | : 2,307 tỷ đồng |
| - Đầu tư máy móc, thiết bị thi công | : 0 tỷ đồng |

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024:

- | | |
|-------------------------------------|---------------------|
| - Giá trị sản lượng | : 46,000 tỷ đồng |
| - Doanh thu | : 46,000 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế | : (15,000) tỷ đồng |
| - Lỗ lũy kế | : (201,178) tỷ đồng |
| - Nộp ngân sách | : 2,500 tỷ đồng |
| - Đầu tư máy móc, thiết bị thi công | : 0 tỷ đồng |
| - Cổ tức | : Không chia |

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán như sau:

1. Tài sản – Nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	Tổng tài sản	Đồng	306.972.046.706



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	258.840.338.494
2	Tài sản dài hạn	Đồng	48.131.708.212
II	Tổng cộng nguồn vốn	Đồng	306.972.046.706
1	Nợ phải trả	Đồng	418.240.333.089
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	(111.268.286.383)

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	47.546.677.700
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	(18.570.287.109)

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
I	Lỗ lũy kế chuyển sang năm 2023		(167.608.191.563)
II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023		
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2023		(18.570.287.109)
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023		-
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023	(II.3)=(II.1) -(II.2)	(18.570.287.109)
4	Lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối kỳ (chưa được phân phối)		-
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 còn lại dùng để phân phối	(II.5)=(II.3) -(II.4)	(18.570.287.109)
III	Phân phối Lợi nhuận năm 2023 cho các quỹ		-
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối các quỹ	(IV)=(I)+(II.3) - (III)	(186.178.478.672)
V	Chia cổ tức (bằng tiền)		-
VI	Lỗ lũy kế chuyển sang năm 2024	(VI)=(IV)- (V)	(186.178.478.672)

Điều 6: Thông qua Tờ trình về việc: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị được Bộ Tài Chính, Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025.

Điều 7: Thông qua kết quả chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Tiền lương năm 2023 ĐVT: Đồng	Thù lao năm 2023 ĐVT: Đồng	Tổng cộng năm 2023 ĐVT: Đồng
I	Tiền lương, thù lao HĐQT		159.142.990	72.000.000	231.142.990
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	159.142.990	0	159.142.990
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	04	0	72.000.000	72.000.000
II	Ban kiểm soát		91.990.283	24.000.000	115.990.283
1	Trưởng Ban kiểm soát (chuyên trách)	04	91.990.283	0	91.990.283
2	Thành viên BKS kiêm nhiệm	02	0	24.000.000	24.000.000
III	Thù lao thư ký HĐQT	01	0	18.000.000	18.000.000
	Tổng cộng (I+II+III)		251.133.273	114.000.000	365.133.273

Điều 8 Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2024 (VNĐ/Người/Tháng)	Số tháng	Thành tiền (VNĐ)
I	Tiền lương, thù lao của Chủ tịch HĐQT				300.000.000
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	19.000.000	12	228.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	04	1.500.000	12	72.000.000
II	Ban kiểm soát				84.000.000
1	Trưởng Ban kiểm soát	01	5.000.000	12	60.000.000
2	Thành viên BKS	02	1.000.000	12	24.000.000
III	Thư ký HĐQT	01	1.000.000	12	12.000.000
	Tổng cộng (I+II+III)				396.000.000

Điều 9: Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện và tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất chế hàn.

Điều 10: Thông qua Tờ trình về việc: Miễn nhiệm, Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 5 nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

- Miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 5 nhiệm kỳ 2021-2026 đối với bà Phạm Thùy Dương, theo nguyện vọng cá nhân.

- Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 5 nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 11: Thông qua kết quả bầu cử bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 cụ thể như sau:

12.1. Danh sách trúng cử vào thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1	Trịnh Thị Tuyết	2.780.752/2.780.752	100%

12.2. Thông qua Biên bản họp Ban kiểm soát ngày 26/04/2024 về việc: Thống nhất bầu ông Lưu Sỹ Học, thành viên Ban kiểm soát giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 5 nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 12: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty cổ phần Lilama 5 chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này theo quy định hiện hành của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Tổng công ty Lắp máy Việt Nam -CTCP;
- SGDCKHN;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lưu Huy Phúc

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 5

I. Thông tin về doanh nghiệp:

Tên Công ty: Công ty cổ phần Lilama 5

Địa chỉ: Số 179 Đường Trần phú, P.Ba Đình, TX Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá.

Giấy đăng ký kinh doanh số: 2800233448 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 15/06/2006. Đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 05/03/2020.

II. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: 08 giờ 00 ngày 26/04/2023

- Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Lilama 5

- Địa chỉ: Số 179 Trần Phú, Ba Đình, TX Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá.

III. Thành phần tham dự:

- Thành viên Hội đồng quản trị

- Tổng Giám đốc

- Thành viên Ban kiểm soát

- Các cổ đông và người được ủy quyền của cổ đông Công ty cổ phần Lilama5 theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm ngày 25/03/2024.

IV. Nội dung và diễn biến Đại hội:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng - Trưởng Phòng TCHC Công ty đọc diễn văn khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và giới thiệu đoàn Chủ tịch đại hội.

Đoàn chủ tịch Đại hội gồm:

- Ông: Lưu Huy Phúc

Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn

- Ông: Nguyễn Xuân Thông

Thành viên HĐQT, TGD - Thành viên

- Bà: Hoàng Thị Phương

Thành viên HĐQT - Thành viên

- Ông: Cù Minh Kim

Thành viên HĐQT - Thành viên

- Ông: Bùi Thanh Phong

Thành viên HĐQT - Thành viên

2. Ông Nguyễn Văn Hà, thành viên Ban kiểm soát, Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội. Tổng số cổ đông sở hữu và nhận ủy quyền dự họp là 28 cổ đông, đại diện cho 2.782.255 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 54,03% vốn Điều lệ. Căn cứ Điều 145 Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 thì Công ty cổ phần Lilama 5 có đủ điều kiện pháp lý để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

3. Ông Lưu Huy Phúc, Chủ tịch Hội đồng quản trị giới thiệu Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu gồm:

- Thư ký đại hội: Ông Nguyễn Văn Dũng, Thư ký HĐQT

- Ban kiểm phiếu:

+ Ông Nguyễn Văn Hà Thành viên Ban kiểm soát - Trưởng ban

+ Ông Nguyễn Việt Hùng Thành viên

+ Bà Phạm Thị Hồng Chuyên Thành viên

Đại hội đã thông qua và tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý 100%.

4. Ông Cù Minh Kim, thành viên Hội đồng quản trị thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Đại hội đã thông qua và tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý 100%.

5. Đại hội nghe trình bày các nội dung Báo cáo, Tờ trình:

- Ông Nguyễn Xuân Thông - TVHĐQT, Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024.

- Ông Bùi Thanh Phong, Thành viên Hội đồng quản trị trình bày:

+ Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

+ Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện và tiếp tục tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn

- Bà Hoàng Thị Phương, Thành viên HĐQT trình bày:

+ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

+ Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

- Ông Cù Minh Kim, Thành viên HĐQT trình bày:

+ Thông qua Báo cáo kết quả chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2023. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2024.

- Ông Nguyễn Văn Hà, Thành viên Ban kiểm soát trình bày:

+ Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

+ Thông qua Tờ trình về việc: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

6. Đại hội thảo luận:

Đại hội không có ý kiến và thống nhất các nội dung Báo cáo, Tờ trình. Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết.

7. Ông Bùi Thanh Phong, Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát và Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026. Đại hội đã thông qua và tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý 100%.

8. Ông Bùi Thanh Phong, Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026. Đại hội đã thông qua và tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý 100%.

- Ông Lưu Huy Phúc, Chủ tịch Hội đồng quản trị giới thiệu đề bầu bà Trịnh Thị Tuyết, sinh ngày 01/05/1978, Cử nhân kế toán tham gia bầu bổ sung vào thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2021-2026) theo Nghị quyết số: 110/NQ-HĐQT ngày 17/04/2024 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP (Cổ đông 51% vốn Điều lệ).

- Đại hội không có đề xuất ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

- Đại hội đã thống nhất bà Trịnh Thị Tuyết, sinh ngày 01/05/1978, Cử nhân kế toán tham gia bầu bổ sung vào thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2021-2026). Đại hội đã tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý 100% và tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát.

9. Ông Nguyễn Văn Hà, Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết.

Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết cho 08 nội dung gồm các Báo cáo, Tờ trình. Việc biểu quyết được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu, cụ thể như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu biểu quyết có 28 cổ đông, đại diện cho 2.782.255 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 54,03% % vốn Điều lệ. Trong đó:

- Tổng số phiếu phát ra: 28 phiếu
- Tổng số phiếu thu về: 28 phiếu
- Tổng số phiếu hợp lệ: 27 phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 01 phiếu

9.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	23	2.721.457	97,81%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	4	40.693	1,46%
Không hợp lệ	1	20.105	0,72%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024.

9.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	23	2.721.457	97,81%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	4	40.693	1,46%
Không hợp lệ	1	20.105	0,72%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023

9.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	23	2.721.457	97,81%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	4	40.693	1,46%
Không hợp lệ	1	20.105	0,72%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

9.4. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	23	2.721.457	97,81%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	4	40.693	1,46%
Không hợp lệ	1	20.105	0,72%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

9.5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	21	2.716.442	97,63%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	6	45.708	1,64%
Không hợp lệ	1	20.105	0,72%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

9.6. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	23	2.721.457	97,81%
Không đồng ý	0	0	0%
Không có ý kiến	4	40.693	1,46%
Không hợp lệ	1	20.105	0,72%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

9.7. Báo cáo kết quả chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2023. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	20	2.715.577	97,60%
Không đồng ý	1	864	0,03%
Không có ý kiến	6	45.708	1,64%
Không hợp lệ	1	20.105	0,72%

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo kết quả chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2023. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2024.

9.8. Báo cáo kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Đồng ý	22	2.720.592	97,78%
Không đồng ý	1	864	0,03%
Không có ý kiến	4	40.693	1,46%
Không hợp lệ	1	20.105	0,72%

Như vậy, Đại hội đã thông qua kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

10. Ông Nguyễn Văn Hà, Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả bầu cử bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 có 27 cổ đông, đại diện cho 2.780.752 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 53,99 % vốn Điều lệ

- Số phiếu bầu phát ra: 27 phiếu
- Số phiếu bầu thu về: 27 phiếu
- Số phiếu bầu hợp lệ: 27 phiếu
- Số phiếu bầu không hợp lệ: 0 phiếu

Kết quả phiếu bầu:

T T	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1	Trịnh Thị Tuyết	2.780.752 /2.780.752	100%

Như vậy, Đại hội đã bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát với kết quả như trên bà Trịnh Thị Tuyết đã trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty cổ phần Lilama 5.

11. Ông Nguyễn Văn Hà, Thành viên Ban kiểm soát thông qua Biên bản họp Ban kiểm soát về việc thống nhất bầu ông Lưu Sỹ Học, thành viên Ban kiểm soát giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 5 nhiệm kỳ 2021-2026.

12. Ông Nguyễn Văn Dũng, Thư ký đại hội thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Đại hội thống nhất và tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ đồng ý 100%.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Văn Dũng



Lưu Huy Phúc

Bim sơn, ngày 26 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA5**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lilama5;

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Lilama5.

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn được giao. Hội đồng quản trị xin Báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch nhiệm vụ của năm 2024 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023.

TT	Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	TH2023 /KH 2023
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	67,420	47,546	70,52%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	50,358	47,546	94,42%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(18,000)	(18,570)	103,17%
4	Lỗ lũy kế	Tỷ đồng	(185,608)	(186,178)	103,31%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	4,500	2,307	51,27%
6	Đầu tư (Máy móc, thiết bị)	Tỷ đồng	0	0	100%

Trong năm 2023 kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng có biến động, lạm phát vẫn ở mức độ cao, các chính sách tiền tệ thắt chặt. Các dự án đầu tư không có nhiều, công tác nghiệm thu thanh toán quyết và thu hồi vốn khó khăn. Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành tích cực chỉ đạo công tác quản lý điều hành vượt qua khó khăn và duy trì sản xuất. Tuy nhiên về kết quả sản xuất kinh doanh liên tục thua lỗ do một số nguyên nhân như sau:

- Do tình hình tài chính của Công ty khó khăn, Công ty không có nguồn trả nợ quá hạn ngân hàng, khách hàng dẫn đến ngân hàng, khách hàng đã khởi kiện. Mặt khác doanh thu hàng năm giảm, lợi nhuận xây lắp không bù đắp được các chi phí cố định do hoạt động sản xuất kinh doanh từ nhiều thời kỳ trước để lại như: Chi phí lãi vay, khấu hao dây chuyền sản xuất que hàn, trích lập dự phòng...

- Năm 2023 Công ty quyết toán giảm doanh thu, kết chuyển chi phí dở dang một số công trình dự án: Công trình Nhà Quốc Hội, Trạm nghiền xi măng Bim Sơn, Nhà máy xi măng Tân Thắng.

- Công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm: Công ty không chủ động được công tác đấu thầu, nguyên nhân do năng lực tài chính của Công ty không đáp ứng được các yêu cầu của hồ sơ mời thầu nên công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm của Công ty là rất khó khăn. Việc làm của Công ty được Tổng công ty giao nhiệm vụ là chủ yếu.

- Cán bộ kỹ thuật, công nhân có trình độ kinh nghiệm thiếu, Công ty không tuyển dụng được lực lượng lao động, nguyên nhân do Công ty không giải quyết kịp thời các quyền lợi, chế độ BHXH cho người lao động.

- Năng lực máy móc, thiết bị thi công của Công ty cũ, lạc hậu không đáp ứng được yêu cầu, kỹ thuật của dự án. Một số thiết bị thi công chính của Công ty Thi hành án Bm Sơn thực hiện bán đấu giá tài sản trả nợ ngân hàng Vietinbank

2. Công tác đầu tư:

Năm 2023 do tình hình tài chính Công ty khó khăn nên Ban lãnh đạo Công ty không thực hiện đầu tư mua sắm thiết bị.

3. Tình hình tài chính.

- Tại thời điểm 31/12/2023 Công ty lỗ lũy kế (186,178) tỷ đồng, trong đó năm 2023 lỗ (18,570) tỷ đồng.

- Vốn chủ sở hữu của Công ty (111,268) tỷ đồng, Công ty không bảo toàn vốn.

- Nợ phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2023 là: 90,252 tỷ đồng,

- Nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2023 là: 418,240 tỷ đồng, gấp 8,79 lần doanh thu cho thấy Công ty rất khó khăn về tài chính.

- Tổng dư nợ vay ngắn hạn (quá hạn) của Công ty 222,240 tỷ đồng gấp 4,67 doanh thu. chiếm 53,13% tổng số nợ phải trả. Công ty không có khả năng trả nợ quá hạn ngân hàng.

- Về nguyên nhân dẫn đến tài chính khó khăn:

Công ty đầu tư Nhà máy que hàn không hiệu quả, toàn bộ vốn đầu tư và lãi vay phải trả cho khoản đầu tư nhà máy Công ty đã phải dùng vốn vay ngắn hạn để thanh toán. Đây là lý do chủ yếu ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình tài chính của Công ty.

Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi vốn các công trình đã thi công xong trước năm 2020 chậm không hiệu quả.

Công tác quản lý, quản trị đối với các dự án trước đây một số dự án không có dự toán khoán, quyết toán khoán, quyết toán vật tư. Công tác tổ chức giám sát công trường về khối lượng không kịp thời và chưa chặt chẽ dẫn đến mất kiểm soát chi phí.

4. Về công tác tổ chức

- Căn cứ yêu cầu công tác, tiêu chuẩn, phẩm chất, đạo đức, năng lực cán bộ. Hội đồng quản trị đã thông qua phương án bổ nhiệm Trưởng Phòng Kinh tế - Kỹ thuật và Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính Công ty.

- Căn cứ Đơn xin chấm dứt Hợp đồng lao động. Hội đồng quản trị đã miễn nhiệm 03 Phó Tổng giám đốc Công ty như sau:

+ Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5 đối với ông Nguyễn Hồng Hạ, kể từ ngày 11/06/2023 để chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân.

+ Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5 đối với ông Đinh Thành Lê, kể từ ngày 11/06/2023 để chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân.

+ Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5 đối với ông Phạm Văn Hoàn, kể từ ngày 20/11/2023 để chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân.

5. Công tác quản lý, quản trị.

- Chỉ đạo công tác khoán đối với các dự án kịp thời. Tăng cường công tác quản lý, giám sát công tác khoán ứng

- Chỉ đạo giám sát hoạt động tài chính rà soát đối chiếu, phân loại các khoản nợ phải trả, phải thu, tập trung thu hồi công nợ, xử lý hàng tồn kho. Đồng thời chỉ đạo công tác giao khoán, quyết toán khoán, quyết toán vật tư các công trình dự án.

- Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác quyết toán, thu hồi vốn tại các dự án thi công nợ đọng từ những năm trước để tập trung nguồn tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục định biên lao động khối văn phòng cho tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 25/03/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 về việc Thông qua phương án giảm lương và thực hiện nghỉ luân phiên đối với CBCNV khối văn phòng.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định nội bộ cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và quy định của pháp luật.

6. Những hạn chế, tồn tại

- Chưa khắc phục được khó khăn về tài chính:

- Công ty đang phải thực hiện Thi hành án trả nợ cho Ngân hàng Vietinbank. Các ngân hàng không cho vay, không phát hành bảo lãnh, bảo hành các loại nguyên nhân do nợ quá hạn.

- Một số khách hàng lớn có công nợ từ năm 2020 trở về trước đây chưa thu xếp được nguồn thanh toán nên khởi kiện ra tòa án như: Công ty TNHH Thông Tin kỹ thuật Minh Anh, Công ty cổ phần SX&TM Hoàng Đạt, Công ty TNHH Lilama3-DAINIPPON TORYO, Công ty Sơn Hải Phòng...

- Một số dự án có công nợ phải thu từ năm 2020 trở về trước như: Chế tạo và lắp đặt KCT nhà Tua Bin và Nhà Bunker ký hợp đồng với Lilama 45-1 thuộc Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1; Chế tạo kết cấu thép Cầu rồng Đà Nẵng; Dự án gang thép Thái Nguyên; Nhà máy xi măng Hạ Long; khách hàng mua que hàn Công ty chưa tìm ra giải pháp để thu hồi nợ, tiềm ẩn nhiều rủi ro.

- Năng suất lao động thấp, hiệu quả sản xuất kinh doanh không có (lỗ)

- Chưa hoàn thành công tác tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn. Nguyên nhân do không có khách hàng quan tâm.

-Nợ Bảo hiểm xã hội dẫn đến việc giải quyết không kịp thời các chế độ cho người lao động trong Công ty.

7. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 đã tổ chức họp, lấy ý kiến gồm 13 phiên. Những phiên họp của Hội đồng quản trị có sự tham gia của Ban kiểm soát, Ban điều hành và trưởng các phòng ban Công ty. Hội đồng quản trị ban hành 18 Nghị quyết liên quan đến công tác quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giao cho Tổng giám đốc tổ chức thực hiện bao gồm một số nội dung chính như sau:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 04/NQ-HĐQT	12/01/2023	Phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	100%
2	Số: 06/QĐ-HĐQT	06/02/2023	Phê duyệt Quyết toán quỹ tiền lương thực chi năm 2022 của Người lao động và viên chức quản lý Công ty cổ phần Lilama5	100%
3	Số: 08/NQ-HĐQT	20/02/2023	Thông qua sửa đổi phụ lục số 02 của Quy định tạm thời về việc trả lương khoán cho các chức danh công việc: Lái xe con, Bảo vệ, Cấp dưỡng, Trục điện nước, Phục vụ, Tạp vụ, Thủ kho, Phụ kho vật tư thiết bị tại các phòng chức năng trực thuộc Công ty.	100%
4	Số: 10/NQ-HĐQT	28/02/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
5	Số: 12/NQ-HĐQT	30/03/2023	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	100%
6	Số: 16/NQ-HĐQT	10/04/2023	Ký hợp đồng và công tác triển khai lắp đặt hệ thống tải xi tại dự án Nhiệt điện Vũng Áng 2	100%
7	Số: 17/NQ-HĐQT	19/04/2023	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	100%
8	Số: 18/NQ-HĐQT	19/04/2023	Thông qua tài liệu Báo cáo, Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
9	Số: 19/QĐ-HĐQT	19/04/2023	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
10	Số: 24/NQ-HĐQT	11/06/2023	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5	100%

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	Số: 25/NQ-HĐQT	11/06/2023	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5 đối với ông Nguyễn Hồng Hạ, kể từ ngày 11/06/2023 để chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân	100%
12	Số: 26/NQ-HĐQT	11/06/2023	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5 đối với ông Đinh Thành Lê, kể từ ngày 11/06/2023 để chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân	100%
13	Số: 28/NQ-HĐQT	03/08/2023	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư 6 tháng đầu năm 2023. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư quý 3 năm 2023	100%
14	Số: 30/NQ-HĐQT	12/09/2023	Thông qua phương án nhân sự đề bổ nhiệm chức vụ Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính và Trưởng Phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty cổ phần Lilama5	100%
15	Số: 32/NQ-HĐQT	08/11/2023	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư 9 tháng đầu năm 2023. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư quý 4 năm 2023	100%
16	Số: 34/NQ-HĐQT	15/11/2023	Phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	100%
17	Số: 36/NQ-HĐQT	20/11/2023	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5 đối với ông Phạm Văn Hoàn, kể từ ngày 20/11/2023 theo nguyện vọng cá nhân.	100%
18	Số: 37/QĐ-HĐQT	20/11/2023	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lilama5 đối với ông Phạm Văn Hoàn, kể từ ngày 20/11/2023 theo nguyện vọng cá nhân.	100%

8. Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian là 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Công ty không có giao dịch

9. Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác thông qua việc ban hành các Nghị quyết, quyết định và các quy chế quy định quản lý nội bộ. Hội đồng quản trị luôn theo dõi giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ, quy chế của Công ty, triển khai đúng các mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Hội đồng quản trị ban hành các Nghị quyết liên quan đến công tác quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giao cho Tổng giám đốc tổ chức thực hiện đúng các nội dung nghị quyết của Hội đồng quản trị.

10. Chi trả lương, thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, kế toán trưởng và thư ký Hội đồng quản trị năm 2023:

Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện đúng công tác chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, kế toán trưởng và thư ký Hội đồng quản trị năm 2023 theo đúng Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ % TH/KH
I	Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)				
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	228.000.000	159.142.990	69,79%
2	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát (Chuyên trách)	01	120.000.000	91.990.283	76,65%
	Cộng I		348.000.000	251.133.273	
II	Thù lao TVHĐQT, BKS, TK HĐQT				
1	Thù lao thành viên HĐQT	04	72.000.000	72.000.000	100%
2	Thù lao thành viên BKS	02	24.000.000	24.000.000	100%
3	Thù lao thư ký HĐQT	01	18.000.000	18.000.000	100%
	Cộng II		114.000.000	114.000.000	
	Tổng cộng (I+II)		462.000.000	365.133.273	79,03%

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	46,000	
2	Doanh thu	Tỷ đồng	46,000	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(15,000)	
4	Lỗ lũy kế	Tỷ đồng	(201,178)	
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	2,500	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
6	Đầu tư (Thiết bị thi công)	Tỷ đồng	0	
7	Dự kiến trả cổ tức	%	0	

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020,
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành 1 số điều của luật chứng khoán.
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn 1 số điều về quản trị Công ty.
- Điều lệ của Công ty cổ phần Lilama 5 được thông qua tại ĐHĐCĐ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Căn cứ Báo cáo tài chính cho kỳ Báo cáo kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 5 (sau đây gọi tắt là Ban kiểm soát/BKS) trân trọng trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát với các nội dung chính như sau:

- I. Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.
- II. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát năm 2023.
- III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2023.
- IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.
- V. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông.
- VI. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.
- VII. Kế hoạch hoạt động năm 2024 của BKS.

I. Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

1. Tổng kết tỷ lệ tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát (BKS) của Lilama5 nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 3 thành viên: 01 Trưởng ban làm việc chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm.

STT	Họ và tên	Chức danh	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp và biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thuý Dương	Trưởng ban	3/3	100%	
2	Lưu Sỹ Học	Thành viên	3/3	100%	
3	Nguyễn Văn Hà	Thành viên	3/3	100%	

2. Hoạt động của BKS năm 2023.

Năm 2023 BKS đã tổ chức 03 phiên họp trong đó 01 phiên họp làm việc với Đại diện Ban lãnh đạo Công ty và 02 phiên họp thảo luận trong BKS, cụ thể như sau:

Phiên họp	Số thành viên tham gia	Nội dung chính
Phiên 1 24/02/2023 (Thảo luận trong BKS)	- BKS: 2/3	- Thảo luận thông qua các nội dung công việc chuẩn bị cho công tác kiểm soát và đánh giá các hoạt động của Công ty năm 2022 phục vụ cho Báo cáo BKS trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023.
Phiên 2 04/4/2023 (Làm việc với Ban lãnh đạo Công ty)	- BKS: 3/3 - Công ty: 3/3	- Thảo luận và thông qua Báo cáo của BKS về thẩm định Báo cáo tài chính, đánh giá tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính năm 2022 của Công ty. - Thảo luận thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của BKS để trình ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Lilama5 năm 2023 thông qua. - Thảo luận và thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 để trình ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Lilama5 thông qua.
Phiên 3 31/8/2021 (Làm việc với Ban lãnh đạo Công ty)	- BKS: 3/3 - Công ty: 3/3	- Thảo luận thống nhất các nội dung làm việc của BKS về thẩm định Báo cáo tài chính bán niên, đánh giá tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính 6 tháng năm 2023 của Công ty.

BKS đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao một cách khách quan, chủ động trên cơ sở tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty.

BKS cũng thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, mọi vấn đề đều được bàn thảo công khai giữa các Kiểm soát viên trước khi biểu quyết thông qua theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số. Đối với các nội dung quan trọng, BKS luôn tham khảo ý kiến của HĐQT, Tổng giám đốc trước khi quyết định.

II. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2023.

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 về tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của BKS, BKS báo cáo về tình hình thực hiện như sau:

Chức danh	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ % so với KH
1. Phạm Thùy Dương. (TBKS chuyên trách)	120.000.000	91.990.283	76,6%
2. Lưu Sỹ Học (TVBKS kiêm nhiệm)	12.000.000	12.000.000	100%
3. Nguyễn Văn Hà (TVBKS kiêm nhiệm) -	12.000.000	12.000.000	100%

Các lợi ích khác: Không

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2023.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh.

- + Giá trị sản lượng: 47,546 tỷ đ/67,420 tỷ đ; đạt 70,52 % kế hoạch;
- + Doanh thu: 47,546 tỷ đ/50,358 tỷ đ; đạt 94,42 % kế hoạch;
- + Nộp NSNN: 2,307 tỷ đ/4,5 tỷ đ; đạt 51,27 % kế hoạch;
- + Lợi nhuận: -18,570 tỷ đ/-18 tỷ đ;
- + Lỗ lũy kế: -186,178 tỷ đ/-185,068 tỷ đ;

2. Tình hình tài chính.

Ban kiểm soát thực hiện xem xét, thẩm định BCTC năm 2023 của Công ty. Căn cứ Báo cáo Kiểm toán độc lập số 140324.002/BCKT.KT2 ngày 11/3/2024 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Ban kiểm soát đồng ý với những nội dung Báo cáo kiểm toán nêu ra cũng như cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Căn cứ số liệu Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát thẩm tra một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

(Đơn vị: đồng)

Nội dung	Số liệu tại BCTC năm 2022 đã được kiểm toán	Số liệu tại BCTC tại thời điểm 31/12/2023
1.Tài sản ngắn hạn	280,305,627,911	258,840,338,494
Trong đó: Các khoản phải thu ngắn hạn	100,031,113,584	94,433,218,894
Hàng tồn kho	180,131,541,145	163,932,406,939
2.Tài sản dài hạn	53,294,539,120	48,131,708,212
Tổng cộng tài sản	333,600,167,031	306,972,046,706
3. Nợ phải trả	426,298,166,305	418,240,333,089
Trong đó: Nợ ngắn hạn	426,298,166,305	418,240,333,089
4. Vốn chủ sở hữu	-92,697,999,274	-111,268,286,383
Tổng cộng nguồn vốn	333,600,167,031	306,972,046,706
5 Tổng Doanh Thu	55,327,936,092	48,288,384,747
6. Tổng chi phí	84,830,547,586	66,858,671,856
7. Lợi nhuận sau thuế	-29,502,611,494	-18,570,287,109

Chỉ tiêu đánh giá		
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	84,0%	84,32%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	16,0%	15,68%
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	127,8%	136,25%
Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	-27,8%	-36,25%
Khả năng thanh toán hiện hành	0,66 lần	0.62 lần
Khả năng thanh toán tổng quát	0,78 lần	0.73 lần
Tỷ suất LNST/Tổng TS (ROA)	-8,84%	-6,05%
Tỷ suất LNST/Tổng Doanh thu (ROS)	-53,32%	-38,46%
Chỉ số ROE (LNST/VCSH)	-31,83%	-16,69%

* Đánh giá:

Qua kiểm tra, phân tích, theo dõi, giám sát tình hình hoạt động SXKD của Công ty và báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, Ban kiểm soát đánh giá tình hình tài chính của Công ty vẫn rất khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Các chỉ tiêu tài chính trên cho thấy Công ty vẫn tiếp tục có dấu hiệu mất an toàn về tài chính, mất cân đối nghiêm trọng về nguồn vốn, Các chỉ số liên quan đến lợi nhuận sau thuế đều xấu, các chỉ số thanh toán đều < 1 cho thấy Công ty vẫn khó có khả năng thanh toán các khoản nợ. Vốn chủ sở hữu tiếp tục bị âm, Công ty không bảo toàn được vốn, lợi ích của cổ đông không được đảm bảo.

IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

1. Kết quả giám sát HĐQT.

Năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức 13 cuộc họp, ban hành 18 Nghị quyết liên quan đến các mặt hoạt động quản trị của Doanh nghiệp trong đó có 3 NQ số 24,25,26 ngày 11/6/2023 về miễn nhiệm chức vụ Phó TGD Công ty CP Lilama5 để chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân, và các nghị quyết liên quan đến công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động SXKD của Công ty, các cuộc họp HĐQT được tổ chức theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Nghị Quyết HĐQT được ban hành theo thẩm quyền, nội dung gắn với tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và họp Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định, các cuộc họp có nội dung liên quan đều có sự tham gia của đại diện Ban kiểm soát.

HĐQT thường xuyên có sự chỉ đạo sâu sát đối với Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch SXKD theo tinh thần các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty.

Năm 2023, một số chỉ tiêu SXKD chưa hoàn thành theo kế hoạch như giá trị sản lượng, doanh thu và chỉ tiêu nộp ngân sách Nhà nước, các chỉ tiêu về lợi nhuận đã không chế đạt kế hoạch đề ra tuy nhiên chỉ tiêu này được phản ánh trên Bảng cân đối kế toán của Công ty tại ngày 31/12/2023 chưa phản ánh được tính chính xác do chưa đủ căn cứ để xác định tính chính xác của chi phí lãi vay cần ghi nhận trong năm nay và các năm trước của Công ty. Cũng như cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại mục 3 của Báo cáo kiểm toán độc lập. Do đó Ban

kiểm soát cho rằng chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế và lỗ lũy kế là chưa đủ tính xác thực và hiệu quả SXKD vẫn ở mức thấp.

Việc thực hiện xây dựng, sửa đổi bổ sung một số quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định mới của Pháp luật và tình hình thực tế của Công ty như: Quy chế quản lý nợ. Quy chế quản lý tài chính, quy chế giao khoán, quy chế phân cấp và quản lý các Dự án, Quy chế về công tác kiểm soát việc ký hợp đồng, quản lý theo dõi việc thực hiện hợp đồng với khách hàng, quy chế về công tác mua sắm, Quy chế lựa chọn thầu phụ, theo sự chỉ đạo của HĐQT yêu cầu đến nay vẫn đang trong thời gian thực hiện chưa hoàn thiện để ban hành.

2. Kết quả giám sát Tổng giám đốc.

Các phiên họp của Ban điều hành, Ban kiểm soát tham dự tương đối đầy đủ, các văn bản của Ban điều hành gửi tới Ban kiểm soát gồm 1 số nội dung chính như chỉ đạo thực hiện công tác hoạt động SXKD, tìm kiếm việc làm, đôn đốc thi công công trình, làm việc với các bên liên quan để thu hồi vốn các dự án, thu hồi công nợ cũ, thúc đẩy doanh thu hoàn thành kế hoạch ... và các nội dung bàn bạc về việc giải quyết các chế độ hưu trí, tử tuất, ốm đau cho người lao động, các nội dung liên qua đến công tác BHXH, BHYT, BHTN ... Hoạt động của Tổng giám đốc cụ thể các nội dung sau:

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023.

Chỉ tiêu thực hiện kế hoạch SXKD như phân tích tại mục 1.III và mục 2.III

- Về công tác nhân sự:

Năm 2023. Ban điều hành Công ty vẫn thực hiện phương án giảm lương và thực hiện nghỉ luân phiên đối với CBCNV khối phòng ban trên cơ sở Nghị quyết HĐQT, tổng số nhân lực bình quân của Công ty năm 2023 là 148 gồm; Gián tiếp 39 người, trực tiếp 109 người (trong đó lao động thời vụ 102 người chủ yếu là thuê ngoài). Do đó Công ty chưa chủ động được nguồn nhân lực khi có các Dự án mới. Số lao động gián tiếp so với trực tiếp còn chưa phù hợp với quy mô sản xuất và doanh thu ở thời điểm hiện tại.

- Công tác tiền lương, Bảo hiểm xã hội

+ Công tác tiền lương:

Công ty thực hiện xây dựng quỹ tiền lương và chi trả tiền lương dựa trên tình hình thực tế. Tổng quỹ tiền lương thực hiện đến 31/12/2023 là: 16,7 tỷ đồng, chiếm 35,2% Tổng doanh thu trong kỳ, mức lương bình quân của NLĐ là 9,3 tr.đ/người/tháng, Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương đều đặn từ ngày 25-30 hàng tháng. Số tiền lương còn nợ đến 31/12/2023 là 1,8 tỷ đồng là lương tháng 12/2023 và lương năm 2019,2020,2021 là 373 triệu đồng.

Ở thời điểm hiện tại, công ty đã chi trả tiền lương tương đối đều từ ngày 25-30 hàng tháng. Đến 31/12/2023, Công ty còn nợ lương người lao động 1,82 tỷ đồng,

+ Bảo hiểm xã hội:

Phát sinh phải nộp 2023 là: 1,681 tỷ đ (Trong đó lãi:0,7 tỷ-đồng), Công ty đã nộp 4,2 tỷ đồng (tương đương 8,8% doanh thu năm 2023), công ty đã giải quyết đầy đủ chế độ hưu trí....cho người lao động. BHXH đóng đến T7/2019; riêng BHTN, BHYT....luôn đóng đúng kỳ.

Dự kiến năm 2024 vẫn tiếp tục nộp 150tr đồng vào mỗi tháng, chưa kể các khoản phát sinh giải quyết chế độ hưu trí.... Đây là con số nói lên áp lực vô cùng lớn về dòng tiền đối với LILAMA5 trong giai đoạn hiện tại.

Mặc dù đã rất nỗ lực, cố gắng để giải quyết chế độ cho người lao động trong hiện tại, tuy nhiên với số tiền bảo hiểm còn nợ 11,7 tỷ đồng trong đó 7 tỷ đ nợ gốc và 4,7 tỷ đ nợ lãi là số nợ của 02 năm 2018, 2019 công ty chưa thu xếp đủ nguồn để nộp cho cơ quan Bảo hiểm do đó chưa thể lấy lại lòng tin người lao động muốn ổn định lâu dài, người lao động nghỉ việc, bỏ việc, không còn tâm huyết gắn bó với Công ty, việc tuyển dụng lao động mới, việc giữ nhân tài gặp nhiều khó khăn

- Công tác khoán, quyết toán khoán.

Công tác khoán đối với các dự án mới hiện nay đã được Tổng giám đốc trú trọng. Các dự án đang thi công đã có dự toán khoán tương đối kịp thời để quản lý chi phí. Hiện tại các DA mới phát sinh như: NMNĐ Vân Phong, Bảo trì Nhà Quốc Hội, sửa chữa các NMXM, Lắp bồn NM Giấy An Hòa, Nhiệt điện Vũng Áng 2, Nhà máy điện Nhơn Trạch 3,4 ... đã thực hiện công tác giao khoán với ĐCT kịp thời, quản lý doanh thu, chi phí hiệu quả. Tuy nhiên còn 1 số hạng mục chưa có hợp đồng khoán và DTK do nhiều yếu tố khách quan như do lạm phát, tăng giá vật tư, nhiên liệu nên phát sinh nhiều chi phí chưa lường trước được do đó chưa thống nhất xong để ban hành.

Công tác Quyết toán với Chủ đầu tư, quyết toán khoán đối với các công trình, dự án cũ cơ bản đã thực hiện được. Một số công trình đã quyết toán là; Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí mở rộng, Nhà Quốc Hội (Các hợp đồng ký với TCT), Trạm 110kv Cẩm Thủy, một số công trình vẫn chưa thực hiện được, nhiều dự án đã bàn giao cho chủ đầu tư chưa thực hiện quyết toán như; Trạm biến áp 220kV Phú Thọ, NMNĐ Thái Bình 1, Công trình TH Milk, NMXM Công Thanh, NM đường Việt Đài.... Nhiều Dự án chưa thực hiện quyết toán vật tư như DA Nhiệt điện Barth Ấn Độ, chưa quyết toán với ĐCT để xử lý trách nhiệm cá nhân làm thất thoát vật tư để thu hồi. Nhiều Dự án đã kết thúc, đã bàn giao chủ đầu tư, đã hết doanh thu nhưng vẫn chưa ban hành dự toán khoán, quyết toán khoán do chưa thống nhất được khoán giữa Công ty và ĐCT do đó Công ty đã không kiểm soát được chi phí dự án.

Tổng giám đốc đã có văn bản báo cáo Hội đồng quản trị về những tồn tại của Dự án cũ đã quá lâu do chưa có đủ hồ sơ, không đủ tính pháp lý, nhân sự để triển khai công việc không còn; các cán bộ chủ chốt đã điều chuyển công tác hoặc nghỉ việc, cán bộ phụ trách theo dõi đã nghỉ việc, chuyển công tác, bàn giao chưa chi tiết, các Đội trưởng đã nghỉ hưu, có người đã mất và một số nguyên nhân khách quan khác không thực hiện được công tác quyết toán. Việc buông lỏng quản lý khoán từ nhiều năm trước đã để lại nguy cơ tiềm ẩn lỗ lớn và những khó khăn hệ lụy khó xử lý ở thời điểm hiện tại.

Ở thời điểm hiện tại, Công ty vẫn chưa xây dựng bổ sung, thay đổi được quy chế giao khoán mới.

- Công tác tái cơ cấu Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA.

Đến nay Ban điều hành vẫn chưa tìm được đối tác để chuyển nhượng hoặc bán dây chuyền máy móc thiết bị, nguyên nhân do chưa có khách hàng quan tâm. Hiện nay, dây chuyền máy móc thiết bị vẫn đang được đặt và bảo quản trong Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép tại Bim Sơn.

- Công tác quản lý công nợ phải thu, phải trả, công nợ tạm ứng.

Công ty đã thực hiện mở sổ theo dõi chi tiết các khoản nợ phải thu, phải trả trong và ngoài Công ty, các khoản phải thu, phải trả giữa Công ty và các đơn vị trực thuộc và thực hiện đối chiếu công nợ vào cuối năm tài chính.

+ Công tác quản lý công nợ phải thu.

Nợ phải thu ngắn hạn đến 31/12/2023: 94,43 tỷ đồng trong đó phải thu khách hàng là 90,25 tỷ đồng, chiếm 95,5% tổng nợ phải thu (trong đó; Nợ phải thu của các bên liên quan 51,985 tỷ đồng, chiếm 58%; Nợ phải thu của bên khác 38,26 tỷ đồng và khách hàng khác 16,58 tỷ đồng)

- Một số DA từ trước năm 2020, công tác thu hồi có nhiều thành tựu như: Đã thu hồi xong DA nghiền XM Bim Sơn, DA Tương Dương, DA Vân Trì, đang thu hồi theo tiến độ với Dự án Sơn La, Tuyên Quang, Tuy nhiên, vẫn đang còn một số DA có công nợ lớn khác như Thái Nguyên, Cienco, Lisemco... hiện tại vẫn tồn tại nhiều nguyên nhân từ phía chủ đầu tư chưa thể thu hồi được, đây được coi là khoản nợ xấu khó thu hồi.

- Công nợ phải thu phát sinh trong năm 2023; PS Nợ: 51,682 tỷ đồng, PS Có 57,818 tỷ đồng. Công nợ phát sinh chủ yếu từ các DA ký với Tổng công ty và được TCT Lắp Máy VN thanh toán thường xuyên theo từng phiếu giá, không nợ đọng, đây cũng là sự hỗ trợ lớn từ Tổng công ty đã tạo điều kiện thanh toán kịp thời cho Lilama5 có dòng tiền để duy trì SXKD ở thời điểm hiện tại.

- Đối với tài sản thiếu chờ xử lý: 4,24 tỷ đồng như đã nêu tại báo cáo kỳ trước là giá trị vật tư thiếu hụt, phạt chậm tiến độ, phạt khác bị khấu trừ khi thực hiện quyết toán Dự án dây chuyền mới Xi măng Bim Sơn thuộc HĐ 164/2007, Công ty đã thông báo cho các bên liên quan tuy nhiên chưa thống nhất được trách nhiệm để có phương án xử lý cụ thể, đây được coi là khoản lỗ tiềm ẩn khi Công ty không có phương án xử lý kịp thời.

- Công ty thực hiện trích lập dự phòng phải thu khách hàng 11,76 tỷ đồng. Công ty chưa trích lập đầy đủ theo quy định do chưa có lợi nhuận để bù đắp. Đây là khoản lỗ tiềm ẩn trong tương lai khi Công ty thực hiện trích lập dự phòng theo đúng quy định.

+ Công tác quản lý tạm ứng:

Phát sinh trên TK 141 trong năm 2023; PS Nợ: 32,626 tỷ đồng, PS Có: 31,620 tỷ đồng cho thấy công tác tạm ứng đến nay đã giải quyết tương đối sát với tình hình nghiệm thu và thu hồi công nợ (dòng tiền về mới có dòng tiền đi để chi trả), hầu hết không có nợ đọng. Các Dự án mới tỷ lệ đối chiếu tạm ứng là 100% không có ý kiến bất thường. Công ty đã thực hiện tương đối tốt công tác quản lý tạm ứng trên TK141, công tác tạm ứng và trả chứng từ được thực hiện theo đúng quy định, các khoản tạm ứng được kiểm soát chặt chẽ và kịp thời trong công tác hoàn ứng.

Công nợ tạm ứng trước 2020 chưa được giải quyết triệt để, công tác thanh toán tạm ứng chưa phù hợp, một mặt Đội công trình chưa thực hiện hết trách nhiệm theo hợp đồng khoán, Công ty chưa có chế tài xử phạt các Đội trưởng công trình khi vi phạm nghĩa vụ hợp đồng khoán, công tác quản trị chưa rõ ràng....để lại một số hệ lụy như:

- Một số Đội trưởng thi công đã tự ý nghỉ việc không thực hiện công tác bàn giao như Ông Lưu Trung Tuyển, Ông Phạm Trí Đăng đến nay vẫn chưa có phương án xử lý.

- Một số biên bản đối chiếu công nợ còn ghi chưa đồng ý ở một số phần việc, tỷ lệ đối chiếu chưa đạt 100%. (chủ yếu kiến nghị phần tạm ứng không thuộc dự toán khoán, chưa ký dự toán khoán ...)

Đến 31/12/2023, dư nợ tạm ứng: 9,7 tỷ đồng, dư có tạm ứng: 29,35 tỷ đồng (chủ yếu là công nợ phát sinh trước năm 2020 của các khách hàng và đội công trình).

+ Công tác quản lý Nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2023 là 418,24 tỷ đồng, chiếm 136,2% tổng nguồn vốn và gấp 8,79 lần doanh thu cho thấy bức tranh tổng quan về tài chính vô cùng khó khăn, đây cũng là các khoản nợ phải trả chủ yếu từ nhiều năm trước để lại điển hình như:

- Vay và nợ thuê tài chính là 222,24 tỷ đồng, gấp 4,67 lần doanh thu và chiếm 53,13% tổng nợ phải trả (gồm nợ gốc ngân hàng Vietinbank Sầm Sơn: 39,229 tỷ đồng đã trả 363,885 triệu đồng từ thực hiện thi hành án bán tài sản thế chấp. Nợ gốc BIDV Bim Sơn 183,16 tỷ đồng), khoản nợ vay này đều là số vay quá hạn chưa thanh toán). Hiện tại Công ty không có khả năng trả nợ các khoản nợ vay ngân hàng, do đó nợ vay không giảm, chi phí tài chính, nợ quá hạn tiếp tục tăng. Ngân hàng BIDV đã khởi kiện Công ty ra Tòa án Bim Sơn, hiện thi hành án đã ra quyết định không có điều kiện để thi hành.
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước: Thuế đầu kỳ nợ 1,129 tỷ đồng, phát sinh phải nộp trong kỳ 1,861 tỷ đồng, đã nộp 2,3 tỷ đồng, đến 31/12/2023 công ty còn nợ 684,4 triệu đồng. Hiện tại Công ty đang đối mặt với 2 hiện trạng về thuế cụ thể:
 - Đất trường Vinh - Nghệ An: Cục thuế Vinh Nghệ an cưỡng chế số tiền gia hạn tiến độ thực hiện dự án Trường công nhân kỹ thuật lắp máy số 5 tại P.Trung Đô, TP Vinh Nghệ An với giá trị: 604 triệu đồng bao gồm cả lãi trong đó giá trị gốc 558 triệu đồng. Do tài chính khó khăn, Công ty không thực hiện đầu tư dự án do đó năm 2020 Ủy ban ND tỉnh Nghệ An chấm dứt hiệu lực thi hành và hủy bỏ bản vẽ mặt bằng tổng thể quy hoạch dự án.
 - Đất trụ sở Công ty, NMCT, xưởng cũ tại Bim Sơn: Dự kiến có thể bị truy thu tiền thuế đất 12 năm do điều chỉnh lại đơn giá thuê đất theo quy định của Nhà nước, số tiền thuế dự kiến phải nộp bổ sung khoảng >10 tỷ đồng.
- Chi phí phải trả ngắn hạn khác: 74,8 tỷ đồng, trong đó chi phí lãi vay là 74,01 tỷ đồng chiếm 17,8% tổng nợ phải trả. (gồm: Lãi NH BIDV 50,885 tỷ đồng, lãi NH Vietinbank 23,127 tỷ đồng), chi phí này phát sinh do từ năm 2019 đến nay Công ty không sử dụng hạn mức từ các tổ chức tín dụng, tuy nhiên hàng năm vẫn hạch toán chi phí lãi vay. Ban kiểm soát chưa đủ cơ sở để xác định tính chính xác và đầy đủ của chi phí lãi vay ghi nhận trong BCTC. (năm 2023 Công ty không trích chi phí lãi vay phải trả, tuy nhiên việc không trích chi phí lãi vay khi chưa có văn bản chấp thuận từ phía ngân hàng là chưa hợp lý, Công ty cần làm việc với ngân hàng để có văn bản pháp lý cho việc khoan nợ và không trích lãi đối với khoản vay nợ quá hạn này. Số tiền chưa trích lãi chính là khoản lỗ tiềm ẩn của Công ty).
- Phải trả người bán ngắn hạn (Nợ khách hàng): 69,9 tỷ đồng chiếm 16,7% tổng nợ phải trả, đây chủ yếu là các khoản nợ cũ thuộc các Dự án từ nhiều năm trước để lại, điển hình như: nợ Công ty CP Tập đoàn Lê Bình: 11,8 tỷ đ (Dự án Nhà Quốc Hội), nợ Tổng

công ty hợp tác kinh tế: 8,1 tỷ đ (Dự án TĐ Nông Công), nợ công ty TNHH SXKD Minh Phương: 4,7 tỷ đồng (Dự án XM Bim Sơn), nợ Công ty Dương Đức; 2,2 tỷ đồng (Dự án Cẩm Thủy) và nhiều công nợ phải trả thuộc các Dự án khác ... Do Công ty không cân đối được dòng tiền trả nợ dẫn đến nhiều khách hàng trong các năm gần đây đã làm đơn khởi kiện, đã có nhiều bản án của tòa án Nhân dân Bim Sơn và Lilama5 đang phải thực hiện thi hành.

- Phải trả ngắn hạn khác: 47,9 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản phải trả từ nhiều năm trước để lại như các khoản nợ Đội công trình, nợ Bảo hiểm, nợ Kinh phí công đoàn.

Phát sinh phải trả người bán trong năm 2023: (PS Nợ: 20,645 tỷ đồng, PS Có: 19,688 tỷ đồng). Các khoản phải trả cho người bán phát sinh trong kỳ đã được Công ty thực hiện trả nợ tương đối phù hợp với nguồn thu đối với các DA phát sinh mới.

+ Công tác quản lý hàng tồn kho.

Đến ngày 31/12/2023, hàng tồn kho của Công ty có giá trị là: 163,93 tỷ đồng, trong đó chi phí SXKD dở dang là 162,3 tỷ đồng, chiếm 99% tổng giá trị hàng tồn kho. Đây là khoản dở dang tồn đọng từ năm 2020 trở về trước do chi phí không được tập hợp đủ theo doanh thu do đó giá vốn chưa được kết chuyển hết trong kỳ dẫn đến chênh lệch giữa CPSXKD dở dang và khối lượng dở dang. Đây cũng là khoản lỗ tiềm ẩn khi Công ty thực hiện quyết toán các Dự án này. Giá trị hàng tồn kho chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản, cho thấy Công ty đang tồn đọng vốn lớn, công tác nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình cũ của Công ty không hiệu quả. Ban kiểm soát không tham gia chứng kiến kiểm kê thực tế và không nhận được biên bản kiểm kê hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2023 đối với chi phí SXKD dở dang của Công ty do đó Ban kiểm soát không xác định được tính chính xác đối với khoản mục hàng tồn kho của Công ty.

Đối với các Dự án từ 2020 đến nay công tác hạch toán chi phí đã minh bạch rõ ràng, các chi phí cũng đã được tập hợp đích danh cho từng dự án, công trình. Các chi phí liên quan đã được tập hợp và phân bổ đầy đủ, đúng kỳ, đúng quy định.

- Công tác thực hiện Đề án Tái cơ cấu Doanh nghiệp.

Ngày 11/6/2018, Tổng Công ty lắp máy Việt Nam - CTCP đã có Nghị quyết số 241/NQ-HĐQT về chủ trương thoái vốn của Tổng Công ty tại các Công ty con. Theo Nghị quyết này thì Tổng Công ty sẽ giảm tỷ lệ sở hữu vốn góp từ 51% xuống còn 36%. Đến nay quá trình thoái vốn vẫn chưa hoàn thành.

Đối với Đề án tái cơ cấu mới, Tổng Công ty có chủ trương thoái toàn bộ phần vốn (51%) đầu tư tại Công ty, Việc cơ cấu lại chủ sở hữu là phương án và giải pháp hiệu quả, khả thi để giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn và phù hợp với tình hình hiện tại. Tuy nhiên công tác này vẫn đang trong giai đoạn tìm kiếm nhà đầu tư.

- Công tác bàn giao Tổng giám đốc.

Tại thời điểm kiểm soát, Ban kiểm soát chưa nhận được Biên bản bàn giao Tổng giám đốc giữa nguyên TGD Ông Phạm Văn Hoàn và TGD đương nhiệm Ông Nguyễn Xuân Thông theo yêu cầu, công tác bàn giao TGD còn nhiều vướng mắc chưa thực hiện được.

** Đánh giá chung*

Năm 2023, tình hình tài chính của Công ty vẫn đứng trước khó khăn mất cân đối tài chính rất lớn và tiềm ẩn nhiều rủi ro khó phục hồi. Mặc dù hiện tại Ban lãnh đạo Công ty đã cố gắng, nỗ lực tìm kiếm việc làm, quản lý chặt chẽ công tác thi công, tiết kiệm chi phí. Tuy nhiên dòng tiền tại các Dự án hiện tại chỉ đủ để trả các chi phí phát sinh phục vụ Dự án đang hoạt động, chi trả tiền lương, trả nợ thuế phát sinh, một phần BHXH và một phần nợ cũ nhằm duy trì SXKD, số tiền nợ các nhà thầu phụ từ năm 2015 đến nay quá lớn ở thời điểm hiện tại Công ty không có khả năng chi trả. Căn cứ bản kế hoạch SXKD năm 2024, dự báo năm 2024 tiếp tục là thời điểm khó khăn với Lilama5, sản lượng và doanh thu xây dựng ở mức thấp rất khó để bù đắp các chi phí, lợi nhuận tiếp tục âm, lỗ lũy kế tăng đồng nghĩa vốn chủ sở hữu ngày càng thâm hụt. Công ty cần có các giải pháp về quản trị, giải pháp tài chính và xây dựng chiến lược kinh doanh cụ thể hơn thì mới có khả năng duy trì hoạt động liên tục.

V. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc.

Trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS, năm 2023 BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc triển khai công tác kiểm tra, giám sát và phòng ngừa rủi ro trong các hoạt động của Công ty.

HĐQT, Tổng giám đốc Công ty đã hỗ trợ, tạo điều kiện để BKS thực hiện giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Các hoạt động SXKD của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của HĐQT, Ban tổng giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT để xin ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

VI. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

- Đối với Công tác quản trị doanh nghiệp; Công ty cần rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ để có sự điều chỉnh phù hợp tương ứng, đảm bảo việc tuân thủ, thực thi pháp luật trên mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty.

- Tiếp tục xây dựng các phương án khắc phục tình hình tài chính của Công ty, xây dựng các giải pháp, phương án hiệu quả để tái cơ cấu tài chính, khắc phục dần các khoản lỗ và các tồn tại làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và SXKD của Công ty, xây dựng các phương án phát triển thị trường, tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu, chào giá tìm kiếm việc làm nhằm duy trì hoạt động và tăng doanh thu, tạo việc làm cho người lao động trong thời gian tới.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường quản lý chi phí trên công trường và tại văn phòng Công ty, tăng cường công tác quản lý, quản trị nội bộ, tăng cường tinh thần đoàn kết nội bộ để cùng vượt qua giai đoạn khó khăn hiện tại.

- Đối với công tác tiền lương và BHXH; Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí, xây dựng quỹ tiền lương và chi trả tiền lương hợp lý, quyết toán quỹ tiền lương theo quy định. Trong công tác tuyển dụng lao động phục vụ cho các dự án mới, Công ty cần có các chính sách để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng, tuyển dụng, quy hoạch, chú trọng đào tạo và phát triển đội ngũ lao động lành nghề, có trình độ chuyên môn, đảm bảo các chế độ đãi ngộ nhằm giữ chân người lao động để đáp ứng các mục tiêu phát triển SXKD của Công ty. Bên cạnh đó Công ty cần xây dựng kế hoạch thu xếp, cân đối tài chính để nộp các khoản nợ cho cơ quan bảo hiểm, đoàn phí công đoàn, tránh phát sinh các khoản phạt và khoản lãi do chậm nộp, ảnh

hưởng đến SXKD và quyền lợi người lao động, xây dựng phương án đồng nhất để giải quyết chế độ cho người lao động.

- Đối với tình hình nợ vay, nợ ngắn hạn, chi phí lãi vay; Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng, Ngân hàng nhà nước tìm ra giải pháp khoanh lại khoản nợ xấu, giãn nợ tồn đọng, tiếp tục thương thảo với khách hàng để giãn thời gian trả nợ, tập trung tăng cường xây dựng phương án cơ cấu tạm dừng trích lãi để không ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD trong năm 2023.

- Đối với quản lý công nợ phải thu; Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, thu hồi nợ tồn đọng của công trình nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD. Thực hiện công tác rà soát thường xuyên công nợ, đánh giá các khoản nợ để đưa ra phương án thu hồi nợ đọng hiệu quả, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng theo quy định.

- Đối với công tác quản lý hàng tồn kho, quản lý khoán; Thực hiện rà soát thường xuyên công nợ, đặc biệt là khối lượng dở dang. Công ty cần thực hiện kiểm kê khối lượng dở dang chặt chẽ, sát với thực tế, kiểm soát chi phí phù hợp, tương ứng với khối lượng hoàn thành, qua đó đưa ra các biện pháp khắc phục, đặc biệt đối với các dự án đang thi công để phòng tránh các rủi ro mất cân đối tài chính, rà soát các số liệu tại từng dự án, đảm bảo các khoản lỗ hiện hữu cần được phản ánh đúng, đủ vào kết quả SXKD trong báo cáo tài chính theo quy định. Tiếp tục chỉ đạo công tác khoán kịp thời để quản lý chi phí, thực hiện thanh toán, tạm ứng cho các đơn vị thi công gắn liền với việc thu hồi vốn. Thực hiện quyết toán khoán đúng quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác bàn giao Tổng giám đốc, chú trọng công tác kiện toàn nhân sự, có phương án sắp xếp sử dụng lao động phù hợp với quy mô SXKD.

- Các thông tin báo cáo của Công ty cần được cung cấp kịp thời, đúng quy định cho BKS.

VII. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

- Tiếp tục giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty.

- Tiếp tục giám sát các hoạt động của Công ty, trong đó tập trung công tác nghiệm thu, quyết toán và thu hồi vốn các công trình.

- Đánh giá hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty.

- Đề xuất, kiến nghị HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trên cơ sở kết quả hoạt động đánh giá, giám sát.

- Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của BKS

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024. BKS kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, TGD
- Các KSV
- Lưu BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CỔ PHẦN
LILAMIS
Phạm Thùy Dương

Bim son, ngày 26 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO

Về việc: Kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LILAMA5

Căn cứ Nghị quyết số: 114/TCT-HĐTV ngày 27/03/2012 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lắp máy Việt Nam về việc: Phê duyệt chủ trương tái cơ cấu Nhà máy sản xuất vật liệu hàn LILAMA;

Căn cứ Nghị quyết số 26/ NQ- ĐHĐCĐ ngày 19/4/2012; Nghị quyết số 49/ NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/4/2013; Nghị quyết số 36/ NQ- ĐHĐCĐ ngày 23/4/2014; Nghị quyết số 39/NQ- ĐHĐCĐ ngày 24/4/2015; Nghị quyết số 62/NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/4/2016; Nghị quyết số 40/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/4/2017; Nghị quyết số 38/NQ- ĐHĐCĐ ngày 27/4/2018; Nghị quyết số 58/NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/4/2019; Nghị quyết số 68/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/4/2020; Nghị quyết số 22/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/4/2021, Nghị quyết số 16/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 và Nghị quyết số 21/NQ- ĐHĐCĐ ngày 26/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lilama5 về việc: Thông qua chủ trương tái cơ cấu và tiếp tục tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 xin báo cáo kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn như sau:

Kể từ năm 2012 đến nay, Ban lãnh đạo Công ty đã mời rất nhiều các đối tác trong và ngoài nước để bán phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn như sau: Tập đoàn Hoa Sen-HoaSenGroup; Công ty TNHH ChosunVINA-KCN Long Thành, Đồng Nai; Văn phòng đại diện Que hàn Kiswel tại Việt Nam; Công ty TNHH Kuang Tai (Việt Nam)-KCN Nhơn Trạch, Đồng Nai; Công ty SSH Corporation Đại diện cung cấp Que hàn Lincoln tại Việt Nam - Tập đoàn Lincoln Mỹ; Đại diện cung cấp que hàn Huyndai(Korea) tại Việt Nam; Công ty Que Hàn Nam Hà Việt; Công ty Que hàn Sovigas - thuộc Tổng công ty Hóa chất Việt Nam; Tập đoàn Hòa Phát-HoaPhatGroup... Tuy nhiên vẫn chưa hoàn thành.

Vậy Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5 báo cáo kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu và tiếp tục triển khai công tác tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lưu Huy Phúc